

Số: /2024/QĐ-UBND

Xuân Trường, ngày 20 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn xã Xuân Trường

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ XUÂN TRƯỜNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Thực hiện Dân chủ ở cơ sở ngày 10/11/2022;

Căn cứ Luật Ban hành Văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở;

Căn cứ Kế hoạch số 172/KH-UBND ngày 26/6/2023 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc triển khai thi hành Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở;

Căn cứ Công văn số 1517/CV-UBND ngày 14/5/2024 của UBND huyện Thọ Xuân về việc giao thực hiện một số nhiệm vụ trong triển khai thi hành Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022;

Căn cứ Công văn số 1588/STP-XDKTVB ngày 26/7/2024 của Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa về việc tham gia ý kiến văn bản;

Xét đề nghị của Công chức Văn phòng - Thống kê,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn xã Xuân Trường.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 12 năm 2024.

Điều 3. Văn phòng UBND xã, các ban, ngành, bộ phận, cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND huyện (b/c);
- Thường trực Đảng ủy; HĐND xã; (b/c);
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch; (t/h)
- Mặt trận Tổ quốc, Trưởng các Đoàn thể; (p/h)
- Bí thư chi bộ, Trưởng BCTMT; Trưởng thôn; (t/h)
- Hiệu Trưởng các Trường, Trưởng Trạm y tế; (t/h)
- Các Công ty, doanh nghiệp; (t/h)
- Lưu VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Lê Viết Minh

QUY CHẾ

Thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn xã Xuân Trường
(Ban hành kèm theo Quyết định số/2024/QĐ-UBND ngày tháng 11 năm 2024
của UBND xã Xuân Trường)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

- Quy chế này quy định việc thực hiện, phát huy quyền làm chủ của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trên địa bàn xã Xuân Trường.
- Đối tượng áp dụng của Quy chế này là các ban, ngành, bộ phận, cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã; Ban Chấp hành công đoàn cơ sở; người lao động làm việc trong các công ty, doanh nghiệp và Nhân dân.

Điều 2. Quy định chung thực hiện dân chủ ở cơ sở

- Thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở là phương thức phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, đề công dân, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân được thông tin, thể hiện ý chí, nguyện vọng, chính kiến của mình thông qua việc thảo luận, tham gia ý kiến, quyết định và kiểm tra, giám sát các vấn đề ở cơ sở theo quy định của Hiến pháp và pháp luật.
- Thực hiện dân chủ ở cơ sở là những quy định về quyền và nghĩa vụ của công dân trong thực hiện dân chủ ở cơ sở với các nội dung công dân được biết, được bàn, được làm, được kiểm tra, giám sát và được thụ hưởng trên địa bàn xã.
- Thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn xã được thông qua các hình thức công khai các hoạt động của Chính quyền địa phương theo quy định của Điều 11 Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở và các văn bản pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở hướng dẫn.

Điều 3. Nguyên tắc thực hiện dân chủ ở cơ sở

- Bảo đảm quyền của công dân, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, Nhân dân được biết, tham gia ý kiến, quyết định và kiểm tra, giám sát việc thực hiện dân chủ ở cơ sở.
- Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước, vai trò nòng cốt của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong thực hiện dân chủ ở cơ sở.
- Thực hiện dân chủ ở cơ sở trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật; bảo đảm

trật tự, kỷ cương, không cản trở hoạt động bình thường của chính quyền địa phương, cơ quan, đơn vị, tổ chức có sử dụng lao động.

4. Bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

5. Bảo đảm công khai, minh bạch, tăng cường trách nhiệm giải trình trong quá trình thực hiện dân chủ ở cơ sở.

6. Tôn trọng ý kiến đóng góp của Nhân dân, kịp thời giải quyết kiến nghị, phản ánh của Nhân dân.

7. Chính quyền xây dựng và thực hiện công khai, minh bạch quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở nhằm bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của người dân, của cán bộ, công chức, người sử dụng lao động, người lao động.

Điều 4. Những hành vi cấm khi thực hiện dân chủ tại cơ sở

1. Gây khó khăn, phiền hà hoặc cản trở, đe dọa công dân thực hiện dân chủ ở cơ sở.

2. Bao che, cản trở, trù dập hoặc thiếu trách nhiệm trong việc giải quyết kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo; tiết lộ thông tin về người tố cáo, người cung cấp thông tin về hành vi vi phạm có liên quan đến việc thực hiện dân chủ ở cơ sở.

3. Lợi dụng việc thực hiện dân chủ ở cơ sở để thực hiện hành vi xâm phạm an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

4. Lợi dụng việc thực hiện dân chủ ở cơ sở để xuyên tạc, vu khống, gây mâu thuẫn, kích động bạo lực, phân biệt vùng, miền, giới tính, tôn giáo, dân tộc, gây thiệt hại cho cá nhân, cơ quan, đơn vị, tổ chức.

5. Giả mạo giấy tờ, gian lận hoặc dùng thủ đoạn khác để làm sai lệch kết quả bàn, quyết định, tham gia ý kiến của công dân.

Chương II

NỘI DUNG QUY CHẾ THỰC HIỆN DÂN CHỦ Ở CƠ SỞ

Điều 5. Những nội dung Chính quyền địa phương, các ban, ngành, đơn vị; người sử dụng lao động phải công khai cho Nhân dân, người lao động được biết

1. Được công khai thông tin và yêu cầu cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời theo quy định của pháp luật.

2. Đề xuất sáng kiến, tham gia ý kiến, bàn và quyết định đối với các nội dung thực hiện dân chủ ở cơ sở theo quy định của pháp luật thực hiện dân chủ ở cơ sở và quy định khác của pháp luật có liên quan.

3. Kiểm tra, giám sát, kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo, khởi kiện đối với các quyết định, hành vi vi phạm pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở theo quy định của pháp luật.

4. Được công nhận, tôn trọng, bảo vệ và bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp

trong thực hiện dân chủ ở cơ sở theo quy định của pháp luật.

5. Phương hướng, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo Quốc phòng - an ninh; sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư từng năm của địa phương, của công ty, của doanh nghiệp, của ban, ngành, bộ phận, đơn vị; các chủ trương lớn liên quan đến phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trên địa bàn xã về thay đổi phương thức quản lý; tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch sản xuất, kinh doanh, hoạt động tài chính, phân phối lợi nhuận, tiền lương, tiền thưởng của công ty, doanh nghiệp.

6. Nội quy, quy chế, quy định của chính quyền địa phương, công ty, doanh nghiệp, bao gồm: nội quy tiếp công dân, nội quy lao động; quy chế làm việc, quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế tiếp công dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo, phản ánh kiến nghị,...vv, của từng đơn vị, cơ quan, Hương ước, quy ước Làng, quy chế tuyển dụng, sử dụng lao động; định mức lao động; thang, bảng lương, quy chế nâng bậc lương, quy chế trả lương, trả thưởng; trang bị bảo hộ lao động, quy trình vận hành máy móc, thiết bị, an toàn lao động, vệ sinh lao động, bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy nổ; bảo vệ bí mật kinh doanh, bí mật công nghệ; thi đua, khen thưởng, kỷ luật.

7. Công khai, niêm yết các loại thủ tục hành chính, các loại phí, lệ phí theo quy định.

8. Tình hình thực hiện các chế độ, chính sách cho các đối tượng, chính sách tuyển dụng, sử dụng lao động, trợ cấp thôi việc, trợ cấp mất việc làm, đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, tay nghề, tiền lương, tiền thưởng, khấu trừ tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp và bảo hiểm y tế cho người lao động.

9. Việc trích lập và sử dụng quỹ thi đua, khen thưởng, quỹ phúc lợi, các quỹ đóng góp của Nhân dân và người lao động.

10. Trích nộp kinh phí công đoàn, kinh phí hội, đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp.

11. Công khai tài chính hàng năm của chính quyền địa phương, các cơ quan, đơn vị, các đoàn thể, công ty, doanh nghiệp về các nội dung liên quan.

12. Điều lệ của các Đoàn, Hội, điều lệ hoạt động của công ty, doanh nghiệp và các nội dung khác theo quy định pháp luật.

Điều 6. Những nội dung Nhân dân, người lao động được bàn và Quyết định

Nhân dân, người lao động được bàn và quyết định những vấn đề được quy định tại Điều 15, Điều 20 của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở và các nội dung sau:

1. Việc xây dựng cơ sở hạ tầng, Hương ước, quy ước Làng, xây dựng các đề án nhằm phục vụ tại cộng đồng dân cư hoặc sửa đổi, bổ sung Hương ước, quy ước, đề án, nội quy, quy chế, quy định phải công khai tại cộng đồng dân cư, công ty, doanh nghiệp.

2. Các giải pháp tiết kiệm chi phí, nâng cao năng suất lao động, an toàn lao động, vệ sinh lao động, bảo vệ môi trường và phòng, chống cháy nổ.

3. Xây dựng hoặc sửa đổi, bổ sung thỏa ước lao động tập thể của công ty, doanh nghiệp.

4. Các nội dung khác liên quan đến quyền và nghĩa vụ của Nhân dân, người lao động theo quy định pháp luật.

Điều 7. Những nội dung Nhân dân, người lao động tham gia ý kiến trước khi cơ quan có thẩm quyền quyết định

Nhân dân tham gia ý kiến trước khi cơ quan có thẩm quyền quyết định được quy định tại Điều 25 của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022 và các nội dung sau:

1. Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trên địa bàn xã;

2. Xây dựng, sửa đổi, bổ sung quy chế thực hiện dân chủ ở xã (nếu có) và các văn bản quy định khác liên quan đến quyền, nghĩa vụ và lợi ích của Nhân dân, liên quan đến người lao động.

3. Xây dựng, sửa đổi, bổ sung thang lương, bảng lương, nâng bậc lương, thi đua, khen thưởng, định mức lao động; đề xuất nội dung thương lượng tập thể;

4. Đề xuất, thực hiện giải pháp tiết kiệm chi phí, nâng cao năng suất lao động, cải thiện điều kiện làm việc, bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy nổ;

5. Nội dung khác liên quan đến quyền, nghĩa vụ và lợi ích của Nhân dân, người lao động theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Những nội dung Nhân dân, người lao động kiểm tra, giám sát

Nhân dân và người lao động kiểm tra, giám sát được thực hiện theo quy định tại Điều 30, Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022 và các nội dung sau:

1. Chủ trương và mức đóng góp xây dựng cơ sở hạ tầng, các công trình công cộng trong phạm vi địa bàn cấp xã, ở thôn do Nhân dân đóng góp toàn bộ hoặc một phần kinh phí, tài sản, công sức.

2. Việc thu, chi, quản lý các khoản đóng góp của Nhân dân tại cộng đồng dân cư đã được Nhân dân bàn bạc thống nhất, ngoài danh mục các khoản thu, chi đã được pháp luật quy định; việc thu, chi, quản lý các khoản kinh phí, tài sản do cộng đồng dân cư được giao quản lý hoặc được tiếp nhận từ các nguồn thu, tài trợ, ủng hộ hợp pháp khác.

3. Nội dung hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư.

4. Bầu, cho thôi làm Trưởng thôn.

5. Bầu, cho thôi làm thành viên Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng, Hòa giải viên...vv.

6. Các công việc tự quản khác trong nội bộ cộng đồng dân cư phù hợp với thuần phong, mỹ tục và đạo đức xã hội, không trái với quy định của pháp luật,.

7. Thực hiện các kế hoạch sản xuất, kinh doanh của công ty, doanh nghiệp của từng ban, ngành, bộ phận, đơn vị.

8. Thực hiện các nội quy, quy chế, quy định phải công khai của chính quyền địa phương, công ty, doanh nghiệp.

9. Thực hiện thỏa ước lao động tập thể của công ty; thực hiện nghị quyết hội nghị người lao động, nghị quyết Đại hội Công đoàn cơ sở.

Việc trích lập và sử dụng quỹ thi đua, khen thưởng, quỹ phúc lợi, các quỹ đóng góp của Nhân dân và người lao động.

10. Trích nộp kinh phí công đoàn, kinh phí hội, đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp.

11. Công khai tài chính hàng năm của chính quyền địa phương, các cơ quan, đơn vị, các đoàn thể, công ty, doanh nghiệp về các nội dung liên quan.

12. Điều lệ của các Đoàn, Hội, điều lệ hoạt động của công ty, doanh nghiệp và các nội dung khác theo quy định pháp luật.

Chương III

HÌNH THỨC THỰC HIỆN DÂN CHỦ TẠI CƠ SỞ

Điều 9. Hình thức Nhân dân bàn và quyết định

Nhân dân và người lao động thực hiện bàn và quyết định được thực hiện theo quy định tại Điều 17 của Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022 và các nội dung sau:

Tổ chức hội nghị Nhân dân, tiếp công dân tại cơ sở

Là việc cấp xã, thôn xây dựng đề án, kế hoạch nhằm xây dựng các công trình phúc lợi; hương ước, quy ước ...vv, tại khu dân cư để xin ý kiến Nhân dân thông qua các hình thức họp trực tiếp, phát phiếu xin ý kiến đến hộ hoặc thông qua hình thức họp trực tuyến qua nhóm zalo; livestream qua facebook để xin ý kiến nhân dân.

Là việc tiếp công dân, trao đổi trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với Nhân dân trên địa bàn xã nhằm nắm bắt thông tin, chia sẻ thông tin, đưa ra các giải pháp kịp thời, phù hợp trong quá trình tổ chức, thực hiện và trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền địa phương thông qua quy chế tiếp công dân, đối thoại trực tiếp của cấp ủy, chính quyền với Nhân dân.

Là việc trao đổi trực tiếp giữa người sử dụng lao động với người lao động hoặc Ban Chấp hành công đoàn với người sử dụng lao động nhằm chia sẻ thông tin, tăng cường sự hiểu biết giữa người sử dụng lao động và người lao động theo Quy chế đối thoại định kỳ tại nơi làm việc.

Điều 10. Tổ chức hội nghị Nhân dân, người lao động

Tùy vào từng nhiệm vụ cụ thể cấp xã quyết định hội nghị Nhân dân theo đơn vị thôn, khu dân cư phù hợp; thành phần tham gia hội nghị; thời gian tổ chức hội nghị; địa điểm diễn ra hội nghị; phân công người chủ trì phù hợp.

Là cuộc họp có tổ chức do người sử dụng lao động chủ trì tổ chức hàng năm có sự tham gia của người lao động và Ban Chấp hành công đoàn cơ sở nhằm trao đổi thông tin và thực hiện các quyền dân chủ cho người lao động theo Quy chế hội nghị người lao động.

Điều 11. Các hình thức thực hiện dân chủ của địa phương, đơn vị, công ty, doanh nghiệp

1. Cung cấp và trao đổi thông tin tại các cuộc họp lãnh đạo chủ chốt; tại các diễn đàn; thông qua phản ánh từ các thông tin trên báo chí, Trang thông tin điện tử: xaxuantruong.thoxuan.thanhhoa.gov.vn; trang mạng xã hội như Zalo, facebook...vv hoặc tại các cuộc họp từ chi hội, chi đoàn, tổ, đội đến toàn đơn vị hoặc tại các cuộc họp chuyên môn của các ban, ngành, bộ phận, chi hội, chi đoàn, tổ, đội sản xuất kinh doanh.

2. Niêm yết công khai ở những địa điểm thuận lợi như nhà văn hóa Thôn, trụ sở UBND xã, công ty, doanh nghiệp, đơn vị.

3. Cung cấp thông tin qua hệ thống thông tin nội bộ, mạng internet hoặc bằng văn bản, các ấn phẩm sách, báo gửi đến từng hộ gia đình, người lao động, ban, ngành, bộ phận, chi hội, chi đoàn, tổ, đội sản xuất kinh doanh.

4. Hộp thư góp ý kiến.

5. Tổ chức lấy ý kiến trực tiếp đến hộ gia đình, Đảng viên, của cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc; người lao động, do người sử dụng lao động, Công đoàn, Đoàn Thanh niên trong công ty thực hiện.

6. Tự quyết định bằng văn bản.

7. Biểu quyết tại các cuộc họp, hội nghị Nhân dân, trong công ty.

8. Kiến nghị, khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật.

Chương IV

TRÁCH NHIỆM, HÌNH THỨC THỰC HIỆN DÂN CHỦ TẠI CƠ SỞ

Mục 1

TIẾP CÔNG DÂN, ĐỐI THOẠI TRỰC TIẾP TẠI CƠ SỞ

Điều 12. Trách nhiệm tiếp công dân, tổ chức đối thoại trực tiếp định kỳ tại trụ sở, nơi làm việc

1. Tiếp Công dân, tổ chức đối thoại trực tiếp định kỳ tại trụ sở do người đứng đầu cấp ủy Đảng, chính quyền thực hiện 02 ngày trong một tháng để lắng nghe, tiếp thu ý kiến, trao đổi, thảo luận các nội dung quy định tại Quy định số 11-

QĐi/TW; Luật Tiếp công dân năm 2013; nơi làm việc do Ban Giám đốc chủ trì, phối hợp với Ban Chấp hành công đoàn công ty Điều 64 của Bộ luật Lao động;

2. Cấp ủy Đảng, Chính quyền, Ban Giám đốc công ty có trách nhiệm:

a) Ban hành quy chế tiếp công dân, đối thoại định kỳ tại nơi làm việc sau khi tham khảo ý kiến của Mặt trận Tổ quốc xã, Ban Chấp hành công đoàn công ty và phổ biến công khai đến Đảng viên, từng hộ dân, người lao động trong công ty để thực hiện;

b) Bố trí địa điểm, thời gian và các điều kiện vật chất cần thiết khác bảo đảm cho tiếp công dân, tổ chức đối thoại;

c) Phân công cán bộ, công chức, đại diện ban, ngành, đoàn thể, đơn vị tiếp công dân, tổ chức đối thoại; thành viên đại diện Ban Giám đốc tham gia đối thoại;

d) Tổ chức đối thoại định kỳ tại nơi làm việc.

3. Mặt trận Tổ quốc, Ban Thanh tra Nhân dân, Ban giám sát đầu tư cộng đồng, Ban Chấp hành công đoàn công ty có trách nhiệm:

a) Tham gia ý kiến vào quy chế tiếp công dân, tổ chức đối thoại định kỳ tại nơi làm việc theo quy định của pháp luật hoặc yêu cầu của Ban Giám đốc công ty;

b) Tổ chức bầu các thành viên Ban Thanh tra Nhân dân đại diện cho Nhân dân tham gia đối thoại, Ban đại diện cho người lao động tham gia đối thoại tại hội nghị người lao động;

c) Phối hợp với cấp ủy, Chính quyền tổ chức đối thoại; Ban Giám đốc công ty tổ chức thực hiện đối thoại định kỳ tại nơi làm việc.

Mục 2

HỘI NGHỊ NHÂN DÂN XIN Ý KIẾN VÀO DỰ THẢO CÁC VĂN BẢN

Điều 13. Trách nhiệm tổ chức hội nghị Nhân dân, người lao động

1. Chính quyền địa phương, lãnh đạo các đơn vị, công ty, doanh nghiệp có trách nhiệm xây dựng quy chế tổ chức hội nghị Nhân dân, người lao động, bố trí địa điểm, thời gian, các điều kiện vật chất cần thiết và tổ chức hội nghị Nhân dân, người lao động. Quy chế tổ chức hội nghị Nhân dân, người lao động được ban hành sau khi tham khảo ý kiến của Ban Chấp hành công đoàn, Ban thanh tra Nhân dân và được phổ biến công khai đến Nhân dân và người lao động.

2. Mặt trận Tổ quốc, Ban Chấp hành công đoàn, Ban Thanh tra Nhân dân có trách nhiệm phối hợp với Chính quyền địa phương, lãnh đạo đơn vị, công ty, doanh nghiệp tham gia xây dựng và thực hiện quy chế tổ chức hội nghị Nhân dân, người lao động hàng năm (tổ chức thực hiện trong khoảng thời gian tháng 12 năm trước đến tháng 01 năm sau).

Điều 14. Phổ biến, triển khai, giám sát thực hiện nghị quyết hội nghị Nhân dân, người lao động

1. Chính quyền địa phương có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Mặt trận Tổ quốc xã, các đoàn thể, Ban Thanh tra nhân dân, Ban Chấp hành công đoàn phổ biến kết quả hội nghị Nhân dân, người lao động đến toàn thể Nhân dân, người lao động và tổ chức triển khai nghị quyết hội nghị Nhân dân, người lao động.

2. Ban Chấp hành công đoàn có trách nhiệm phối hợp với Chính quyền địa phương, lãnh đạo đơn vị, công ty, doanh nghiệp phổ biến kết quả hội nghị người lao động đến toàn thể người lao động trong cơ quan, công ty, doanh nghiệp; tổ chức kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện nghị quyết hội nghị người lao động trong đơn vị.

Mục 3

CÁC HÌNH THỨC THỰC HIỆN DÂN CHỦ KHÁC

Điều 15. Các hình thức thực hiện dân chủ khác

1. Cung cấp và trao đổi thông tin tại các cuộc họp lãnh đạo chủ chốt hoặc tại các cuộc họp từ tổ, đội đến toàn công ty hoặc tại các cuộc họp chuyên môn của các ban, ngành, bộ phận, đơn vị, phân xưởng, tổ, đội sản xuất.

2. Niêm yết công khai thông qua các hình thức như trên hệ thống loa truyền thanh, băng zôn, pano, áp phích, trên Trang Thông tin điện tử của xã, ở những địa điểm thuận lợi tại nơi sinh hoạt cộng đồng, công ty, doanh nghiệp; công khai thông qua mạng xã hội như zalo, facebook.

3. Cung cấp thông tin qua hệ thống thông tin nội bộ, mạng internet, bằng văn bản, các ấn phẩm sách, báo gửi đến từng người lao động, phòng, ban, phân xưởng, tổ, đội sản xuất.

4. Hòm thư góp ý kiến.

5. Tổ chức lấy ý kiến trực tiếp Nhân dân, người lao động, do Chính quyền địa phương, Ban Giám đốc, Ban Chấp hành công đoàn trong công ty, doanh nghiệp thực hiện.

6. Quyết định các nội dung liên quan bằng văn bản.

7. Biểu quyết tại các cuộc họp, hội nghị Nhân dân, hội nghị Nhân dân bằng hình thức trực tuyến thông qua nhóm Zalo, facebook trên địa bàn khu dân cư, trong công ty, doanh nghiệp.

8. Kiến nghị, khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật.

Điều 16. Áp dụng các hình thức thực hiện dân chủ khác tại doanh nghiệp

Người sử dụng lao động, người lao động và Ban chấp hành Công đoàn cơ sở căn cứ từng nội dung quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở quy định tại Chương II Quy

chế này và điều kiện thực tế của đơn vị, lựa chọn hình thức thực hiện dân chủ quy định tại Điều 11 Quy chế này cho phù hợp.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 17. Trách nhiệm thi hành

Các ban, ngành, bộ phận, cơ quan, đơn vị, Mặt trận Tổ quốc, Ban Chấp hành công đoàn, các tổ chức chính trị - xã hội, Trường thôn, trường học, trạm y tế, công ty, doanh nghiệp..., Nhân dân và người lao động trên địa bàn xã, trong công ty, doanh nghiệp chịu trách nhiệm thi hành quy chế này./.